MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CÔNG NHÂN TRÍ THỨC

TS LÊ THANH HÀ
Phó Viện trưởng Viện Công nhân và Công đoàn
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Công nhân trí thức đã và đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, tạo ra của cải vật chất cho xã hội. Đặc trưng lao động của công nhân trí thức là lao động chủ yếu bằng việc sử dụng tri thức, kỹ năng nghề nghiệp hiện đại với công nghệ tiên tiến và có tính xã hội hóa, quốc tế hóa cao. Tuy nhiên, số lượng công nhân trí thức ở nước ta hiện nay còn ít, việc thu hút, sử dụng và các chế độ đãi ngộ còn bất cập. Tác giả bài viết chia sẻ một số ý kiến về thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển đội ngũ công nhân trí thức ở Việt Nam hiện nay.

Thực trạng đội ngũ công nhân trí thức ở nước ta hiện nay

Đội ngũ công nhân trí thức là bộ phận phát triển nhất của giai cấp công nhân hiện đại, gồm những người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên, trực tiếp vận hành, sử dụng các công cụ, phương tiện sản xuất công nghiệp tiên tiến, hiện đại với trình độ xã hội hóa, quốc tế hóa rất cao hoặc đang trực tiếp tham gia vào việc ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh, nghiên cứu và quản lý KH&CN gắn với sản xuất kinh doanh. Hiện nay, lực lượng công nhân trí thức chiếm khoảng 10,1% tổng số công nhân, có mặt trong một số ngành, lĩnh vực công nghệ cao như công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới…

Ở nước ta, công nhân trí thức đang trong giai đoạn hình thành và phát triển cùng với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức, biểu hiện rõ nét nhất là sự hình thành và phát triển công nhân trí thức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, nơi có kinh tế phát triển sôi động nhất của cả nước xét cả về quy mô và tốc độ. Đội ngũ công nhân trí thức tập trung chủ yếu ở các khu chế xuất, khu công nghiệp, các khu công nghệ cao, khu công nghiệp phần mềm, một số tập đoàn và doanh nghiệp lớn trên địa bàn thành phố. Trong giai đoạn 2001-2010, thành phố Hồ Chí Minh đã đưa 665 người đi đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ các chuyên ngành khoa học, kỹ thuật ở các nước: Anh, Pháp, Mỹ, Nga, Úc, New Zealand, Hà Lan… trong đó tập trung vào các lĩnh vực: công nghệ thông tin, vật liệu mới, xây dựng, sinh học phân tử động - thực vật, di truyền chọn tạo giống cây trồng, công nghệ sinh học môi trường, công nghệ vi sinh, công nghệ sinh học thuỷ sản…

Số lượng công nhân trí thức ở nước ta hiện vẫn còn ít, trong khi ở nước công nghiệp phát triển có 60-70% lực lượng lao động là công nhân trí thức. Theo số liệu thống kê của khối các doanh nghiệp trung ương, Tổng công ty Hàng không Việt Nam có 46,6% số người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên. Tỷ lệ này ở Tập đoàn Điện lực Việt Nam là 28,5%, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là 26,5%, Ngân hàng Công thương Việt Nam là 72,8%, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là 94,1%... Công nhân trí thức ở nước ta hiện nay phần lớn ở độ tuổi từ 25 đến 35 (chiếm 61,3%), độ tuổi dưới 25 chiếm 28,2%, từ 36 đến 45 tuổi chiếm 7,7%, từ 46 đến 55 tuổi chiếm 2,8%. Số công nhân trí thức Việt Nam có nguồn gốc xuất thân từ nông thôn chiếm tỷ lệ 59,5%, từ thành thị chiếm 40,5%. Số công nhân trí thức có thời gian làm việc dưới 3 năm chiếm 73,7%, từ 3 đến 5 năm chiếm tỷ lệ 20,9%, từ trên 5 năm đến 10 năm chiếm 3,4%, trên 10 năm chiếm tỷ lệ 2,0%. Việc làm của công nhân trí thức khá ổn định và đảm bảo, có 87,2% số công nhân trí thức có việc làm thường xuyên, 63,9% công nhân trí thức tham gia cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, 24,2% số công nhân trí thức

tiếp tục học ngoại ngữ, 17,4% học thêm kiến thức về tin học.

Theo số liệu điều tra của Viện Công nhân và Công đoàn, đến cuối năm 2011, tiền lương trung bình của người lao động có trình độ sau đại học là 5,5 triệu đồng/tháng; công nhân trình độ đại học có mức lương 4,1 triệu đồng/tháng; lương công nhân có trình độ cao đẳng là 3,5 triệu đồng/tháng. Số liệu trên cho thấy, tiền lương của công nhân trí thức còn thấp so với nhu cầu trung bình khá trong xã hội, do đó chưa khuyến khích được họ toàn tâm, toàn lực cho công việc và cho sáng tạo. Chỉ có 16,1% số công nhân trí thức cho rằng mình được làm chủ trong sản xuất, 79,9% cho rằng mình chỉ làm thuê cho doanh nghiệp, 23,5% số công nhân trí thức tự hào về nghề nghiệp của mình, trong khi tỷ lệ chung của công nhân, lao động là 24,4%*.

Một số giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ công nhân trí thức

Trên quan điểm phát triển và từ thực trạng nêu trên, để phát triển đội ngũ công nhân trí thức trong những năm tới, theo chúng tôi cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Phát triển các khu công nghiệp trọng điểm, tạo điều kiện xây dựng đội ngũ công nhân trí thức

Hình thành và phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất để thu hút đầu tư về vốn, KH&CN, nhất là các nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Để đáp ứng yêu cầu phát triển mới, tạo nền tảng cho sự hình thành và phát triển đội ngũ công nhân trí thức, các khu công nghiệp, khu chế xuất trong thời gian tới cần chuyển dịch dần cơ cấu ngành nghề theo hướng gia tăng dịch vụ, hạn chế ngành nghề thâm dụng lao động; lựa chọn những ngành mũi nhọn, thu hút các dự án có công nghệ tiên tiến, sạch, đảm bảo môi trường và sự phát triển bền vững.

Theo chương trình phát triển từ nay đến năm 2020, Việt Nam dự kiến sẽ có 290 khu công nghiệp, khu chế xuất. Theo đó, việc xây dựng mới cần hướng vào các chuyên ngành mũi nhọn và tập trung thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn thuộc các ngành công nghiệp chứa hàm lượng công nghệ, kỹ thuật cao, sản xuất ra sản phẩm có giá trị gia tăng lớn như các ngành điện tử - viễn thông - tin học, hóa chất - dược phẩm, cơ khí chế tạo và nhóm sản phẩm/dịch vụ công nghệ cao nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành và thu hút đầu tư nước ngoài.

Ở các khu công nghệ cao, trong thời gian tới, cần tập trung ưu tiên phát triển hơn nữa các lĩnh vực công nghệ: vi điện tử - quang điện tử; công nghệ thông tin - viễn thông, tự động hóa và công nghệ robot; công nghệ sinh học ứng dụng trong nông nghiệp, y dược, môi trường; vật liệu mới, vật liệu tiên tiến; công nghệ nano; năng lượng mới, năng lượng tái tạo. Muốn vậy, cần phải tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ tiện ích; xác định đầu tư phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ cho công nghệ cao, thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư và thu hút nhân lực công nghệ cao, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển ở các doanh nghiệp.

Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo điều kiện cho công nhân phát huy sức sáng tạo

Cần có kế hoạch cụ thể nhằm phát triển mạnh mẽ năng lực KH&CN, nắm bắt và vận dụng sáng tạo những thành tựu KH&CN mới để hiện đại hóa và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần tạo ra một lực lượng sản xuất mới có trình độ tiên tiến; tăng mức đầu tư kinh phí cho hoạt động KH&CN trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật cho nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện hơn nữa để phát triển nhanh doanh nghiệp công nghệ (doanh nghiệp sản xuất kinh doanh gắn với hoạt động nghiên cứu công nghệ); phát triển mạnh mẽ các dịch vụ tư vấn, môi giới, chuyển giao công nghệ; tiến hành rà soát, bổ sung và đổi mới các chính sách thuế, tín dụng và chế độ tài chính để khuyến khích mạnh mẽ các hoạt động sáng tạo KH&CN; có chính sách bảo trợ, ứng dụng các tiến bộ KH&CN; tăng cường sự liên kết, hợp tác giữa các tổ chức KH&CN với các trường đại học và doanh nghiệp, giữa các lĩnh vực KH&CN để có khả năng giải quyết các vấn đề lớn của sản xuất và nhu cầu của đời sống xã hội; tập trung xây dựng và thực hiện chiến lược phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo và sử dụng, phát huy tài năng, tôn vinh nhân tài để phát triển nguồn nhân lực KH&CN chất lượng cao, mà cụ thể và trực tiếp là bộ phận công nhân kỹ thuật lành nghề bậc cao, kỹ sư, cử nhân tài năng... Nâng cao hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ đổi mới công nghệ. Việc đổi mới công nghệ hiện nay cần phải diễn ra ở cả hai mặt bí quyết và thiết bị, tạo điều kiện phát huy tài năng sáng tạo của công nhân trong sản xuất.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề, góp phần xây dựng, phát triển đội ngũ công nhân trí thức

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và đội ngũ công nhân trí thức thích ứng với mục tiêu phát triển cụ thể ở từng giai đoạn. Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Theo đó, các trường đại học, cao đẳng cần phát triển chương trình đào tạo theo

hướng tăng kiến thức thực tế, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng ngoại ngữ. Hoàn thiện chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp chuyên nghiệp lên cao đẳng chính quy, đại học hoặc từ trung cấp nghề lên cao đẳng nghề. Có như vậy mới thu hút được thanh niên học nghề và nâng cao tay nghề, tạo nguồn cho phát triển đội ngũ công nhân trí thức cả về số lượng lẫn chất lượng.

Hình thành hệ thống đào tạo kỹ thuật thực hành với nhiều cấp trình độ. Củng cố mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, nhất là các trường đại học lớn. Tăng cường hơn nữa sự liên kết giữa các trường đại học, cao đẳng với các viện nghiên cứu và các doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường công tác dự báo nhu cầu nguồn nhân lực để các trường đại học, cao đẳng được giao chỉ tiêu chú ý nhiều hơn đến yếu tố cầu lao động.

Phát triển các trung tâm dạy nghề một cách đồng bộ, tập trung ngân sách nhà nước thỏa đáng cho đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề ở trình độ cao. Thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục, trong đó phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa chính quyền các cấp với doanh nghiệp. Một trong những giải pháp quan trọng và thiết thực hiện nay là tìm được đối tác liên kết có đủ tiềm lực về kinh tế để đầu tư cho giáo dục, đào tạo. Cần có những chính sách hợp lý, thiết thực để khuyến khích các cơ sở tư nhân tham gia vào việc cung cấp một số dịch vụ giáo dục, đào tạo cho đội ngũ công nhân trí thức (hình thức này đã được áp dụng ở một số nước trên thế giới và đã đạt được hiệu quả cao).

Tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết bị hiện đại cho hệ thống các trường đào tạo nghề thông qua chính sách cho các trường vay vốn để mua sắm thiết bị phục vụ thực hành, khắc phục tình trạng lao động chỉ được đào tạo lý thuyết, mang tính hàn lâm mà thiếu kiến thức thực tế.

Hình thành các trung tâm dạy nghề trọng điểm có chất lượng cao để đào tạo những ngành, nghề mũi nhọn đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp. Tăng cường hợp tác, mời các chuyên gia trong và ngoài nước có trình độ KH&CN cao tham gia giảng dạy, trao đổi kinh nghiệm; tăng cường liên kết với các doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực với các hình thức đa dạng như mời cán bộ doanh nghiệp tham gia giảng dạy, tổ chức cho sinh viên thực tập tại doanh nghiệp. Mạnh dạn và khẩn trương đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ, giỏi nghề, năng động, sáng tạo xuất thân từ công nhân, hoặc đang trực tiếp là công nhân và định kỳ nâng cao nghiệp vụ chuyên môn đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Thường xuyên lựa chọn, đào tạo một bộ phận công nhân ưu tú thành những nhà quản lý kinh doanh giỏi và các cán bộ KH&CN có trình độ cao, có khả năng tiếp cận nhanh với công nghệ mới và phương thức kinh doanh hiện đại trong nền kinh tế thị trường. Tăng cường hợp tác quốc tế trong quá trình đào tạo công nhân trí thức. Lựa chọn một số nghề đào tạo theo chương trình dạy nghề tiên tiến của các nước phát triển, tổ chức giảng dạy bằng tiếng Anh những nghề mà thị trường lao động quốc tế đang có nhu cầu. Xây dựng một số trung tâm huấn luyện nghề cao cấp để đào tạo có chiều sâu đội ngũ công nhân trí thức có hàm lượng chất xám, kỹ năng tay nghề bậc cao, phục vụ các ngành sản xuất công nghệ cao, mũi nhọn để làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao hoặc có thể tham gia xuất khẩu lao động.

Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong quá trình xây dựng, phát triển đội ngũ công nhân trí thức

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng đội ngũ lao động có tay nghề cao, đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế tri thức. Phối hợp hoạt động giữa công đoàn và các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội trong việc hoạch định và thực hiện chính sách đối với công nhân trí thức.

Nhà nước cần có chính sách đãi ngộ tốt nhất để khuyến khích những tài năng khoa học, thợ giỏi; động viên đến mức cao nhất lòng yêu nước và lòng tự hào dân tộc của người Việt Nam đang sinh sống và làm việc trong và ngoài nước; thực hiện chiến lược nhân lực khoa học, có những chương trình riêng để thu hút các nhà khoa học, chuyên gia có tay nghề cao ở nước ngoài về nước làm việc. Đảm bảo cho công nhân trí thức sống được bằng nghề và chuyên tâm cống hiến cho sự phát triển sản xuất. Thường xuyên tổ chức các cuộc thi như: "Luyện tay nghề, thi thợ giỏi", "Hội thi tay nghề trẻ", "Hội thi sáng tạo khoa học và kỹ thuật" trong công nhân, lao động để tôn vinh những gương công nhân trí thức điển hình, có thành tích xuất sắc. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, không ngừng bồi dưỡng và nâng cao trình độ cho công nhân trí thức; tổ chức các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ; thành lập các câu lạc bộ khoa học kỹ thuật trẻ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, chú trọng kết hợp tinh thần sáng tạo của công nhân ở mọi lứa tuổi... ■

---

* Số liệu điều tra của Viện Công nhân và Công đoàn năm 2011.